TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04 /2018/HSST
Ngày 21/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA – THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai;
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Hà Hữu Dược;
Ông: Hoàng Văn Hùng;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tiến – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Dụ – Kiểm sát viên;

Ngày 21 tháng 3 năm 2018. Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 22/01/2018. Đối với bị cáo:

Hà Văn Ch – sinh năm 1982; Sinh trú quán: bản K, xã H, huyện Q , tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt ; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Ng và bà Hà Thị Th; Bị cáo có vợ là Hà Thị L và 02 con nhỏ.
Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Hà Văn Ch bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07/CSĐT ngày 15/5/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại bản K, xã H , huyện Q. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:
- Ông Hà Văn Đ – sinh năm 1965(Có mặt).
- Ông Hà Xuân H – sinh năm 1962(Có mặt).
- Anh Hà Văn Th – sinh năm 1980(Có mặt).
- Anh Hà Văn T – sinh năm 1970(Có mặt).

Đều trú tại: thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Những người làm chứng:
- Bà Hà Thị Th – sinh năm 1961(Có mặt).
- Chị Hà Thị L – sinh năm 1990(Có mặt).

Đều trú tại: bản K, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc Khang – Trợ giúp viên pháp lý thuộc TTTGPL lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa(Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 26/04/2017 Hà Văn Ch đem theo dao từ nhà đi lên nương ngô của gia đình tại đồi Pù Luông thuộc bản K, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để chăm sóc nương ngô. Khoảng 08 giờ cùng ngày Ch nhìn thấy một đàn trâu đang ăn ngô của gia đình, sẵn có dao trên tay, Ch đã dùng dao chém một nhát vào chân sau bên trái của 01 con trâu cái lông màu đen có trọng lượng khoảng 200kg làm đứt gân chân và chém vào chân sau bên phải của 01 con nghé lông màu đen, sau đó Ch đuổi đàn trâu xuống vườn ngô phía dưới và tiếp tục chém vào chân sau, lưng của 03 con trâu cái lông màu đen có trọng lượng mỗi con khoảng 100kg và tiếp tục chém vào đuôi của 01 con trâu cái có trọng lượng khoảng 60kg, tiếp đó Ch dùng sống dao chém vào chân sau bên trái của 01 con nghé lông màu vàng đen có trọng lượng khoảng 50kg và chém vào mông của 01 con nghé lông màu vàng đen có trọng lượng khoảng 50kg. Tổng số trâu, nghé bị Ch chém là 08 con.

Sau khi dùng dao chém số trâu, nghé trên, Ch đi xuống chân đồi thì gặp vợ là Hà Thị L và mẹ là bà Hà Thị Th, Ch đã nói cho chị L và bà Th biết việc Ch dùng dao chém số trâu, nghé trên và dặn bà Th là "Nếu chủ trâu tìm đến thì yêu cầu phải đưa cho gia đình chỉnh số tiền là 22.000.000đ(Hai mươi hai triệu đồng) hoặc để lại 01 con trâu thì mới cho đưa trâu về"

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện tổng số trâu, nghé bị chém là 10 con. Số trâu, nghé này là của các gia đình ở thôn Đ, xã Th, huyện B, tỉnh Thanh Hóa chăn thả tự do, trong đó gia đình anh Hà Văn Đ có 02 con trâu bị thiệt hại, gia đình anh Hà Văn T có 03 con trâu, nghé bị thiệt hại, gia đình anh Hà Xuân H có 01 con trâu bị thiệt hại và gia đình anh Hà Văn Th có 04 con trâu, nghé bị thiệt hại. Tuy nhiên quá trình điều tra chỉ xác minh được Hà Văn Ch chém 08 con trâu, nghé gồm: Gia đình anh Hà Văn Th có 04 con trâu, nghé bị chém(01 trâu cái lông màu đen có trọng lượng khoảng 200kg, 01 trâu cái lông màu đen có trọng lượng khoảng 150kg và 02 con nghé có trọng lượng khoảng 50kg); Gia đình anh Hà Văn Đ có 01 con trâu cái lông màu đen bị chém có trọng lượng khoảng 75kg; Gia đình anh Hà Văn T có 02 con trâu bị chém(01 trâu có trọng lượng khoảng 100kg và 01 con trâu có trọng lượng khoảng 150kg); Gia đình anh Hà Xuân H có 01 con nghé lông màu vàng bị chém có trọng lượng khoảng 50kg.

Số trâu, nghé bị Ch chém bị thương nặng, lo sợ bị chết nên các gia đình các bị hại đã mổ thịt bán: Gia đình anh Hà Văn Th mổ thịt bán 04 con thu về 16.500.000đ; gia đình anh Hà Văn Đ mổ thịt bán 01 con thu về 12.500.000đ; Gia đình anh Hà Xuân H mổ thịt bán 01 con thu về 965.000đ; gia đình anh Hà Văn T mổ thịt bán 01 con thu về 9.300.000đ, còn lại 01 con trâu bị chém vào đuôi, gia đình anh T đã chữa trị khỏi và chăn thả bình thường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/BBKL, ngày 17/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Quan Hóa đã kết luận: Giá trị số trâu, nghé của gia đình ông T, ông Đ, ông Th, ông H tại thời điểm bị hủy hoại là:

1.Gia đình ông Hà Văn T: 01 con trâu cái có trọng lượng: 150kg x 68.000

đồng/kg = 10.200.000đ.

2.Gia đình ông Hà Văn Đ: 01 con trâu cái có trọng lượng 75kg x 68.000đồng/kg = 5.100.000đ

3. Gia đình ông Hà Văn Th: 01 con trâu cái có trọng lượng: 200kg x 68.000 đồng/kg = 13.600.000đ; 01 con trâu cái có trọng lượng: 150kg x 68.000 đồng/kg = 10.200.000đ;02 con nghé đực có trọng lượng: 100kg x 68.000 đồng/kg = 6.800.000đ.

4.Gia đình ông Hà Xuân H: 01 con nghé đực có trọng lượng: 60kg x 68.000đồng/kg = 4.080.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do bị can Hà Văn Ch gây ra là: **49.980.000đ**(Bốn mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Ngoài ra còn có 02 con trâu bị chém như khai báo của các bị hại Hà Văn T và Hà Văn Đ, quá trình điều tra Ch không thừa nhận chém 02 con trâu này; biên bản khám nghiệm hiện trường xác định 02 con trâu của gia đình anh T và gia đình anh Đ bị chém từ lâu, vết thương đã khô nên không có căn cứ xác định Ch chém 02 con trâu này nên không đủ căn cứ để xử lý.

Về phần bồi thường dân sự: Ngày 26/6/2017 Hà Văn Ch đã bồi thường cho gia đình anh Hà Văn T, Hà Văn Đ và Hà Văn Th mỗi gia đình 10.000.000đ, gia đình anh Hà Xuân H 5.000.000đ; Ngày 31/01/2018 Hà Văn Ch và các bị hại đã cam kết thỏa thuận tiếp tục bồi thường cho các bị hại số tiền là 30.000.000đ, các bị hại có trách nhiệm tự thỏa thuận với nhau phân chia số tiền bồi thường khi được nhận với bị cáo. Ngày 20 tháng 3 năm 2018 bị cáo đã bồi thường cho các bị hại T, Đ, Th số tiền 30.000.000đ(Ba mươi triệu đồng) các bị hại không yêu cầu về phần bồi thường thiệt hại.

Vật chứng của vụ án là 01 con dao có chiều dài 46cm, cán dao được làm bằng gỗ, chiều dài cán dao là 19cm, lưỡi dao mài sắc, chiều dài lưỡi dao là 27cm, mũi giao được uốn cong, được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa lập ngày 12/10/2017.

Tại bản Cáo trạng số 23/KSĐT – VKS, ngày 21 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa – Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hà Văn Ch về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 143 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Văn Ch và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 143; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS đối với bị cáo; đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hà Văn Ch từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản"; ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết về xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo, những người bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,p khoản 1,2 Điều 46,

Điều 60 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật. Đó là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế; tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; thể hiện sự ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX vào phòng nghị án:

Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình đã gây ra cho gia đình các bị hại, bị cáo xin lỗi gia đình các bị hại, đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật, xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sữa chữa lỗi lầm của bản thân, chăm lo cho gia đình và nuôi dạy con cái.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhân định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án; Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên, lời khai của những người bị hại, kết luận định giá tài sản và kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay, thể hiện:

Khoảng 08 giờ ngày 06/04/2017 tại nương ngô của gia đình ở đồi Pù Luông thuộc bản K, xã H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Hà Văn Ch đã dùng dao chém 08 con trâu, nghé của các gia đình Hà Văn Đ, Hà Văn Th, Hà Văn T và Hà Xuân H ở thôn Đ, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa, gây thiệt hại về tài sản của các gia đình nêu trên là: 49.980.000đ(Bốn mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi dùng dao chém 08 con trâu, nghé gây thiệt hại cho các gia đình Hà Văn Đ, Hà Văn Th, Hà Văn T và Hà Xuân H số tiền 49.980.000đ(Bốn mươi chín triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) của Hà văn Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS.

Xét tính chất vụ án thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật hình sự bảo

vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý lo lắng hoang mang đối với nhân dân chăn thả gia súc tự do. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo Hà Văn Ch là người có đầy đủ năng lực TNHS, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; những người bị hại Hà Văn T, Hà Văn Đ, Hà Văn Th và Hà Xuân H có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là ông Hà Văn Ngh tham gia quân đội được tặng thưởng Huân Chương chiến sĩ vẻ vang. Vì vậy cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 1,khoản 2 Điều 46 BLHS là phù hợp với quy định của pháp luật.

Phân tích quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại các điểm b,p khoản 1,2 Điều 46 BLHS và đề nghị HĐXX xử bị cáo một mức án thấp của khung hình phạt, để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật. Xét đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Từ những căn cứ phân tích nêu trên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn Ch phạm tội *"Hủy hoại tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS; Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và chính xác. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 143, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS đối với Hà Văn Ch, xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 BLHS dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ để bị cáo yên tâm, tu dưỡng, rèn luyện, gạt bỏ lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị cáo và những người bị hại đã thống nhất thỏa thuận bồi thường, Ngày 20 tháng 3 năm 2018 bị cáo đã bồi thường tiếp cho các bị hại T, Đ, Th số tiền 30.000.000đ(Ba mươi triệu đồng). Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường cho các bị hại số tiền 65.000.000đ.Các bị hại không yêu cầu về phần bồi thường thiệt hại. HĐXX miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là 01 con dao, được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa lập ngày 12/10/2017. Đây là vật dùng làm công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng; vì vậy cần áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Khoản 1 Điều 143; điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ch phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*;

Xử phạt:

Hà Văn Ch 26(Hai mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 52(Năm mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn Ch cho UBND xã Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa lập ngày 12/10/2017.

4. Về án phí và các vấn đề khác: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật TTHS 2015; khoản 1 Điều 21; các điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quan Hóa;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Thị Mai